

molex	MOLEX CODE OF CONDUCT FOR SUPPLIERS	Number:	Doc Part	Doc Type
		2156770003	VI	QMD
EC Number: 794617			Rev: H	

BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ DÀNH CHO NHÀ CUNG CẤP CỦA MOLEX

MỤC LỤC

1. MỤC ĐÍCH	1
2. TÀI LIỆU THAM KHẢO	1
3. ĐỊNH NGHĨA	2
4. CÁC YÊU CẦU	3
5. BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ RBA	4
A. LAO ĐỘNG	4
B. SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN	7
C. MÔI TRƯỜNG	9
D. ĐẠO ĐỨC	11
E. CÁC HỆ THỐNG QUẢN LÝ	12
6. CÁC YÊU CẦU BỔ SUNG CỦA MOLEX	14
7. PHỤ LỤC	18
8. LỊCH SỬ SỬA ĐỔI	18

1. MỤC ĐÍCH

Molex Electronic Technologies, LLC và các chi nhánh của mình (được gọi chung là “Molex”) cam kết thực hiện mọi hoạt động một cách hợp pháp và liêm chính. Điều này một phần được thể hiện thông qua tư cách thành viên của chúng tôi trong Responsible Business Alliance (Liên minh Doanh nghiệp có Trách nhiệm). Bộ Quy tắc Ứng xử của Liên minh Doanh nghiệp có trách nhiệm (Responsible Business Alliance, RBA) thiết lập các tiêu chuẩn để đảm bảo điều kiện làm việc an toàn, người lao động được đối xử tôn trọng và đàng hoàng, và các hoạt động kinh doanh có trách nhiệm với môi trường và được thực hiện một cách có đạo đức. Cam kết này được áp dụng mở rộng khắp các tổ chức trên toàn cầu của chúng tôi, bất kể chúng tôi thực hiện kinh doanh ở bất cứ nơi nào trên thế giới. Mối quan hệ với các Nhà cung cấp thể hiện rằng họ cùng chung cam kết này như một phần quan trọng trong sự thành công liên tục của Molex.

2. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Quy tắc Ứng xử của Koch (<https://codeofconduct.kochind.com>)
- Bộ Quy tắc Ứng xử của RBA (<http://www.responsiblebusiness.org/code-of-conduct/>)
- Thông số Hóa chất đối với Sản phẩm và Bao bì đóng gói của Molex: Yêu cầu đối với Nhà cung cấp (2014040014)
- Chính sách Cung ứng Khoáng sản có Trách nhiệm (2156770001)

molex	MOLEX CODE OF CONDUCT FOR SUPPLIERS	Number:	Doc Part	Doc Type
		2156770003	VI	QMD
EC Number: 794617			Rev: H	

- Mẫu Xác nhận về Bộ Quy tắc Ứng xử Dành cho Nhà cung cấp của Molex (2156770004)
- Quy trình Lựa chọn Nhà cung cấp Lao động

3. ĐỊNH NGHĨA

3.1 LAO ĐỘNG ÉP BUỘC

Là người lao động bị ép buộc phải làm việc cho người sử dụng lao động trong một thời gian cố định mà không được trả tiền công, thường là một cách để trả nợ.

3.2 LAO ĐỘNG TRẺ EM

Là bất kỳ người nào dưới độ tuổi hoàn thành chương trình giáo dục bắt buộc, dưới độ tuổi lao động tối thiểu theo luật nước sở tại hoặc dưới 15 tuổi, tùy theo độ tuổi nào cao nhất.

3.3 KHẤU TRỪ LƯƠNG DO BỊ KỶ LUẬT

Phạt tiền, khấu trừ lương hoặc rút tiền tài khoản vì lý do kỷ luật. Bất kỳ khoản khấu trừ nào vào tiền lương tương đương với thời gian không làm việc (ví dụ: đi làm muộn, đình chỉ không làm việc) không bị coi là khấu trừ lương do bị kỷ luật hoặc khấu trừ bất hợp pháp. Tiền thưởng tùy ý dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm cả hiệu suất làm việc, không được coi là khoản khấu trừ lương do bị kỷ luật hoặc khấu trừ bất hợp pháp.

3.4 LAO ĐỘNG CƯỠNG BỨC VÀ BẮT BUỘC

Tất cả công việc hoặc dịch vụ mà một người không tự nguyện làm và phải làm do sự đe dọa trừng phạt hoặc trả thù hoặc được yêu cầu như một cách thức để trả nợ.

3.5 LAO ĐỘNG CÓ GIAO KÈO

Người lao động theo hợp đồng làm việc (trong một khoảng thời gian nhất định) cho người khác, thường không được trả lương mà để đổi lấy chỗ ở, thực phẩm, các vật dụng thiết yếu khác và/hoặc tự do đi lại đến một quốc gia mới.

3.6 ĐẠI DIỆN LÃNH ĐẠO

Một thành viên nhân sự quản lý cấp cao do công ty chỉ định để đảm bảo rằng các yêu cầu của tiêu chuẩn được đáp ứng.

3.7 CHÍNH SÁCH KHÔNG TRẢ ĐŨA

Bất cứ ai báo cáo một cách thiện chí về một hành vi bị nghi ngờ vi phạm trách nhiệm pháp lý hoặc đạo đức của Molex hoặc đặt câu hỏi liên quan đến những trách nhiệm này sẽ không bị phê bình hoặc trả đũa. “Thiện chí” không có nghĩa là mối lo ngại được báo cáo phải chính xác, nhưng người đó phải tin rằng mình đang cung cấp thông tin đầy đủ và trung thực khi báo cáo mối lo ngại hoặc đặt câu hỏi.

3.8 NHÂN VIÊN

Tất cả những người được một công ty trực tiếp tuyển dụng hoặc ký hợp đồng, bao gồm cả giám đốc, lãnh đạo điều hành, quản lý, giám sát và nhân viên.

3.9 LAO ĐỘNG TÙ NHÂN

Công việc do các tù nhân thực hiện trong nhà tù. Lao động tù nhân được coi là lao động không tự do.

3.10 ĐIỀU CHỈNH HỢP LÝ ĐỂ HỖ TRỢ VỀ TÔN GIÁO

Các điều chỉnh có thể bao gồm các công việc sau và phải tuân theo quy định của nước sở tại và/hoặc sự phê duyệt của lãnh đạo công ty:

- Xếp lịch thay đổi,
- Tự nguyện thay thế và hoán đổi ca,
- Thay đổi nhiệm vụ công việc và chuyển chuyển ngang cấp,
- Các quy trình kiểm tra và lựa chọn

3.11 NHÀ CUNG CẤP

Một tổ chức cung cấp hàng hóa và/hoặc dịch vụ cho Molex. Định nghĩa này bao gồm nhưng không giới hạn ở các tổ chức cung cấp lao động theo hợp đồng và nhà thầu phụ. Cũng có thể được gọi là “Bên thứ Ba”.

3.12 NGƯỜI LAO ĐỘNG

Tất cả các nhân viên không thuộc ban lãnh đạo công ty và những người thường xuyên làm việc tại cơ sở của Molex nhưng không phải là nhân viên Molex, bao gồm cả nhân viên hợp đồng.

3.13 NGƯỜI TỐ CÁO

Bất kỳ người nào tiết lộ về hành vi bị cáo buộc là không phù hợp của một nhân viên hoặc quản lý của một công ty, hoặc của một viên chức hoặc cơ quan công quyền.

3.14 LAO ĐỘNG TRẺ

Bất kỳ người nào nhiều hơn độ tuổi tối thiểu hợp pháp hiện hành để được làm việc nhưng dưới 18 tuổi. Đây còn được gọi là lao động vị thành niên.

3.15 TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP HOẶC BẤT THƯỜNG

Là các tình huống khẩn cấp hoặc bất thường liên quan đến vượt quá số giờ làm việc. Ví dụ như thiên tai hoặc mất điện, hỏng thiết bị không lường trước được hoặc thiếu nguyên liệu thô hoặc linh kiện. Những thay đổi được dự đoán một cách hợp lý (thời gian sản xuất cao điểm, ngày lễ và biến động theo mùa) về nhu cầu của khách hàng không phải là tình huống khẩn cấp hoặc bất thường khi sử dụng vượt quá giờ làm việc.

4. CÁC YÊU CẦU

Tất cả các Nhà cung cấp của Molex phải tuân thủ mọi yêu cầu pháp lý hiện hành và, khi thích hợp, tuân thủ các yêu cầu bổ sung do khách hàng của Molex đưa ra. Nếu các yêu cầu trong Quy tắc này mang tính quy định cao hơn (ng nghiêm ngặt hơn) luật pháp địa phương thì bạn phải tuân theo các yêu cầu này. Tương tự như vậy, nếu luật pháp địa phương quy định chặt chẽ hơn (ng nghiêm ngặt hơn) thì phải tuân thủ luật pháp địa phương.

molex	MOLEX CODE OF CONDUCT FOR SUPPLIERS	Number:	Doc Part	Doc Type
		2156770003	VI	QMD
EC Number: 794617			Rev: H	

Molex kỳ vọng các Nhà cung cấp của mình truyền đạt Bộ Quy tắc này cho nhân viên và Nhà cung cấp của họ để nhân viên và Nhà cung cấp của họ tuân thủ.

Các nhà cung cấp phải nắm rõ và tuân thủ các tài liệu yêu cầu bổ sung dành cho Nhà cung cấp được tham chiếu trên cổng thông tin nhà cung cấp của Molex, bất cứ khi nào những yêu cầu này được coi là có thể áp dụng dựa trên các sản phẩm và/hoặc dịch vụ do Nhà cung cấp đó cung cấp cho Molex.

5. BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ RBA

Phần A, B và C nêu các tiêu chuẩn về Lao động, Sức khỏe và An toàn, Môi trường. Phần D bổ sung các tiêu chuẩn liên quan đến đạo đức kinh doanh. Phần E nêu các yếu tố của một hệ thống có thể chấp nhận để quản lý sự tuân thủ Bộ Quy tắc này. Các Phần A – E bằng phông chữ xanh dương được lấy từ [Bộ Quy tắc Ứng xử RBA 8.0](#).

A. LAO ĐỘNG

Các Bên Tham Gia cam kết tôn trọng nhân quyền của nhân viên và đối xử với họ một cách tôn trọng. Điều này được áp dụng đối với các nhà cung cấp trực tiếp và gián tiếp cũng như tất cả những người lao động, bao gồm cả lao động tạm thời, nhập cư, sinh viên, nhân viên hợp đồng, nhân viên trực tiếp và bất kỳ kiểu người lao động nào khác.

Các tiêu chuẩn lao động như sau:

1. CẤM LAO ĐỘNG CƯỠNG BỨC

Lao động cưỡng bức dưới bất kỳ hình thức nào, bao gồm nhưng không giới hạn ở ép buộc (bao gồm cả gán nợ) hoặc có giao kèo, lao động tù nhân không tự nguyện hoặc bóc lột, nô lệ hay buôn bán người sẽ không được cho phép. Điều này bao gồm vận chuyển, chứa chấp, tuyển dụng, chuyển giao hoặc tiếp nhận người bằng cách đe dọa, vũ lực, ép buộc, bắt cóc hay gian lận để có lao động hoặc dịch vụ. Sẽ không có hạn chế bất hợp lý về quyền tự do di chuyển của người lao động tại cơ sở bên cạnh các hạn chế bất hợp lý về vào hoặc ra khỏi các cơ sở do công ty cung cấp, bao gồm ký túc xá hoặc khu nhà ở của công nhân, nếu có. Trong quá trình tuyển dụng, tất cả người lao động phải được cung cấp hợp đồng lao động bằng văn bản bằng tiếng mẹ đẻ của họ hoặc bằng ngôn ngữ mà người lao động có thể hiểu được, trong đó có mô tả về các điều khoản và điều kiện làm việc. Lao động nhập cư người nước ngoài phải nhận được một văn bản hợp đồng lao động trước khi rời khỏi đất nước của mình và hợp đồng đó sẽ không được thay thế hoặc có thay đổi khi người lao động đến nước tiếp nhận, trừ khi các thay đổi này được thực hiện để đáp ứng luật địa phương và đặt ra các điều khoản công bằng hoặc tốt hơn. Tất cả các công việc phải mang tính tự nguyện và người lao động phải được tự do rời bỏ công việc bất cứ lúc nào hoặc chấm dứt việc làm của mình mà không bị phạt nếu đã gửi thông báo trước trong khoảng thời gian hợp lý và điều này phải được ghi rõ trong hợp đồng với người lao động. Bên Tham Gia phải lưu giữ tài liệu

về tất cả những người lao động nghỉ việc. Người sử dụng lao động, các đại lý và đại lý thứ cấp không được giữ hoặc hủy, che giấu, tịch thu hoặc từ chối cho người lao động tiếp cận giấy tờ nhập cư hoặc tùy thân của mình, ví dụ như thẻ căn cước do chính phủ cấp, hộ chiếu hoặc giấy phép lao động. Bất kể những điều đã nói ở trên, người sử dụng lao động chỉ được phép lưu giữ giấy tờ nếu cần thiết để tuân thủ luật pháp địa phương. Trong trường hợp này, không được từ chối cho người lao động tiếp cận giấy tờ của họ. Người lao động không phải trả phí tuyển dụng hoặc các khoản phí khác liên quan đến việc làm của mình cho đại lý hoặc đại lý thứ cấp của người sử dụng lao động. Nếu phát hiện người lao động phải trả những khoản phí như vậy, khoản tiền đó phải được hoàn trả cho người lao động.

2. NGƯỜI LAO ĐỘNG TRẺ

Không được sử dụng lao động trẻ em trong bất kỳ giai đoạn sản xuất nào. Thuật ngữ "trẻ em" chỉ bất kỳ người nào dưới 15 tuổi, hoặc dưới độ tuổi phải hoàn thành giáo dục bắt buộc, hoặc dưới độ tuổi lao động tối thiểu trong nước, trường hợp có độ tuổi lớn nhất sẽ được áp dụng. Lao động dưới 18 tuổi (Lao Động Trẻ) không được thực hiện công việc có khả năng gây nguy hiểm đến sức khỏe hoặc sự an toàn của bản thân, bao gồm cả ca đêm và làm thêm giờ. Bên Tham Gia phải đảm bảo quản lý phù hợp lao động là sinh viên thông qua việc duy trì đúng hồ sơ sinh viên, thẩm định nghiêm ngặt các đối tác giáo dục và bảo vệ quyền của sinh viên theo pháp luật và các quy định hiện hành. Bên Tham Gia phải triển khai một cơ chế thích hợp để xác minh tuổi của người lao động. Việc sử dụng các chương trình học tập tại nơi làm việc hợp pháp, tuân thủ tất cả các điều luật và quy định, được hỗ trợ. Bên tham gia phải cung cấp hỗ trợ thích hợp và đào tạo cho tất cả những người lao động là học sinh, sinh viên. Nếu luật pháp địa phương không quy định, mức tiền lương cho người lao động là học sinh, sinh viên, thực tập và học nghề phải ít nhất bằng mức lương của người lao động ở cấp mới vào khác thực hiện nhiệm vụ tương đương hoặc tương tự. Nếu phát hiện có lao động trẻ em, việc hỗ trợ/khắc phục sẽ được cung cấp.

3. THỜI GIỜ LÀM VIỆC

Số giờ làm việc không được vượt quá mức tối đa theo quy định của pháp luật địa phương. Ngoài ra, một tuần làm việc không được quá 60 giờ một tuần, bao gồm cả làm thêm giờ, ngoại trừ trong trường hợp khẩn cấp hoặc tình huống bất thường. Tất cả thời gian làm thêm giờ phải là tự nguyện. Người lao động được phép nghỉ ít nhất một ngày mỗi bảy ngày.

4. TIỀN LƯƠNG VÀ PHÚC LỢI

Tiền lương trả cho người lao động phải tuân theo tất cả các điều luật tiền lương hiện hành, bao gồm những điều luật liên quan đến mức lương tối thiểu, giờ làm thêm và phúc lợi bắt buộc hợp pháp. Tất cả người lao động sẽ được trả lương như nhau cho công việc và trình độ như nhau. Người

	MOLEX CODE OF CONDUCT FOR SUPPLIERS	Number: 2156770003	Doc Part VI	Doc Type QMD
		EC Number: 794617		Rev: H

lao động phải được trả lương thêm giờ ở mức lương cao hơn mức lương theo giờ thông thường. Không được phép phạt kỷ luật bằng cách khấu trừ tiền lương. Trong mỗi kỳ lương, người lao động phải được cung cấp bản sao kê tiền lương kịp thời và dễ hiểu bao gồm đầy đủ thông tin để xác minh tiền lương chính xác cho công việc đã làm. Tất cả hoạt động sử dụng lao động tạm thời, cử đi công tác và thuê ngoài phải nằm trong giới hạn của luật pháp địa phương.

5. KHÔNG PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ/KHÔNG QUÁY RỐI/ĐỐI XỬ NHÂN VAN

Các Bên Tham Gia phải cam kết giữ môi trường làm việc không có sự quấy rối và phân biệt đối xử bất hợp pháp. Không có sự đối xử thô bạo hoặc vô nhân đạo bao gồm bạo lực, bạo lực theo giới tính, quấy rối tình dục, lạm dụng tình dục, nhục hình, ép buộc tinh thần hoặc thể chất hoặc ngược đãi bằng lời nói người lao động; cũng không được đe dọa về việc đối xử như vậy. Các công ty không được tham gia vào phân biệt đối xử hoặc quấy rối vì các lý do chủng tộc, màu da, tuổi tác, giới tính, khuynh hướng tình dục, bản dạng giới hoặc biểu hiện giới, nguồn gốc dân tộc hoặc quốc gia, khuyết tật, mang thai, tôn giáo, đẳng phái chính trị, thành viên công đoàn, tình trạng cựu chiến binh, thông tin di truyền được bảo vệ hoặc trạng thái hôn nhân trong các hoạt động tuyển dụng và việc làm như: tiền lương, thăng chức, thưởng và tiếp cận đào tạo. Các chính sách và quy trình kỷ luật hỗ trợ các yêu cầu này phải được xác định rõ ràng và thông báo cho người lao động. Người lao động phải được hỗ trợ hợp lý cho việc thực hành tôn giáo và tình trạng khuyết tật. Ngoài ra, người lao động hoặc người lao động tiềm năng không phải trải qua xét nghiệm y tế, bao gồm thử thai hoặc kiểm tra trinh tiết, hoặc kiểm tra thân thể có thể được sử dụng theo cách phân biệt đối xử. Tài liệu này được soạn thảo dựa trên Công Ước Chống Phân Biệt Đối Xử (Việc Làm và Nghề Nghiệp) của ILO (Số 111).

6. TỰ DO HIỆP HỘI VÀ THƯƠNG LƯỢNG TẬP THỂ

Giao tiếp cởi mở và sự tham gia trực tiếp giữa người lao động và lãnh đạo quản lý là những cách hiệu quả nhất để giải quyết các vấn đề về nơi làm việc và tiền lương. Người lao động và/hoặc đại diện của họ phải có khả năng giao tiếp một cách cởi mở và chia sẻ ý tưởng và mối quan tâm với lãnh đạo quản lý về điều kiện làm việc và các thực hành quản lý mà không sợ bị phân biệt đối xử, trả thù, đe dọa hoặc quấy rối. Theo các nguyên tắc này, các bên tham gia phải tôn trọng quyền của tất cả người lao động về việc thành lập và gia nhập công đoàn theo sự lựa chọn riêng của họ, thương lượng tập thể và tham gia vào hội nhóm hòa bình cũng như tôn trọng quyền của người lao động tránh tham gia các hoạt động như vậy. Trong trường hợp quyền tự do hiệp hội và thương lượng tập thể bị hạn chế bởi các luật và quy định hiện hành,

molex	MOLEX CODE OF CONDUCT FOR SUPPLIERS	Number:	Doc Part	Doc Type
		2156770003	VI	QMD
EC Number: 794617			Rev: H	

người lao động sẽ được phép bầu và tham gia các hình thức thay thế có tính chất đại diện hợp pháp cho người lao động.

B. SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN

Các Bên Tham Gia hiểu rằng ngoài việc giảm thiểu tỷ lệ mắc thương tích và bệnh tật liên quan đến công việc, một môi trường làm việc an toàn và lành mạnh sẽ nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, tính nhất quán trong sản xuất và giữ chân người lao động và nâng cao tinh thần của người lao động. Các Bên Tham Gia cũng hiểu rằng đóng góp của người lao động cũng như sự giáo dục liên tục dành cho họ là cần thiết để xác định và giải quyết các vấn đề sức khỏe và an toàn tại nơi làm việc.

Các tiêu chuẩn về sức khỏe và an toàn là:

1. SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN NGHỀ NGHIỆP

Người lao động có khả năng tiếp xúc với các mối nguy hiểm về sức khỏe và an toàn (các nguồn hóa chất, điện và năng lượng khác, hỏa hoạn, phương tiện và nguy cơ rơi ngã, v.v.) phải được xác định và đánh giá, giảm thiểu bằng cách áp dụng Phân Cấp Kiểm Soát. Trong trường hợp không thể kiểm soát đầy đủ các mối nguy bằng các phương tiện này, người lao động phải được cung cấp trang bị bảo hộ cá nhân thích hợp và được bảo trì tốt cùng tài liệu giáo dục về các rủi ro gắn liền với những mối nguy đó. Phải thực hiện các biện pháp đáp ứng nhu cầu giới như không để phụ nữ mang thai và bà mẹ đang cho con bú làm việc trong điều kiện có thể gây nguy hiểm cho họ hoặc con của họ và cung cấp các hỗ trợ hợp lý cho các bà mẹ đang cho con bú.

2. CHUẨN BỊ SẴN SÀNG CHO TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP

Các tình huống và sự cố khẩn cấp tiềm ẩn phải được xác định và đánh giá, và tác động của chúng được giảm thiểu bằng cách thực hiện các kế hoạch khẩn cấp và thủ tục ứng phó bao gồm: báo cáo khẩn cấp, thông báo cho người lao động và quy trình sơ tán, đào tạo và diễn tập cho người lao động.

Diễn tập tình huống khẩn cấp phải được thực hiện ít nhất là hàng năm hoặc theo yêu cầu của pháp luật địa phương, tùy theo quy định nào nghiêm ngặt hơn. Các kế hoạch khẩn cấp cũng phải bao gồm thiết bị phát hiện và dập lửa phù hợp, lối ra thông thoáng và không bị cản trở, công trình thoát hiểm đầy đủ, thông tin liên hệ của những người ứng phó khẩn cấp và kế hoạch phục hồi. Các kế hoạch và quy trình đó phải tập trung vào việc giảm thiểu tác hại đến tính mạng, môi trường và tài sản.

3. THƯƠNG TÍCH VÀ BỆNH NGHỀ NGHIỆP

Phải có sẵn các quy trình và hệ thống để ngăn chặn, quản lý, theo dõi và báo cáo thương tích và bệnh nghề nghiệp bao gồm các quy định sau: khuyến khích người lao động báo cáo; phân loại và ghi lại các vụ việc chấn thương và bệnh tật; cung cấp điều trị y tế cần thiết; điều tra vụ việc và thực hiện các hành động khắc phục để loại bỏ nguyên nhân; và tạo điều kiện cho người lao động trở lại làm việc. Các bên tham gia phải cho phép người lao động tự rời khỏi tình trạng nguy hiểm sắp xảy ra và không quay trở lại cho đến khi tình hình được giảm bớt mà không sợ bị trả đũa.

4. VỆ SINH CÔNG NGHIỆP

Người lao động tiếp xúc với các tác nhân hóa học, sinh học và vật lý cần được xác định, đánh giá và kiểm soát theo Phân Cấp Kiểm Soát. Khi các mối nguy không thể được kiểm soát đầy đủ, người lao động phải được cấp miễn phí và sử dụng các trang bị bảo hộ cá nhân phù hợp và được bảo trì tốt. Các Bên Tham Gia phải cung cấp cho người lao động môi trường làm việc an toàn và lành mạnh, được duy trì thông qua việc giám sát liên tục, có hệ thống về sức khỏe và môi trường làm việc của người lao động. Các Bên Tham Gia phải cung cấp giám sát sức khỏe nghề nghiệp để thường xuyên đánh giá xem sức khỏe của người lao động có bị tổn hại do phơi nhiễm nghề nghiệp hay không. Các chương trình bảo vệ sức khỏe nghề nghiệp phải liên tục và bao gồm các tài liệu giáo dục về những rủi ro liên quan đến việc tiếp xúc với những nguy cơ tại nơi làm việc này.

5. CÔNG VIỆC NẶNG NHỌC

Người lao động tiếp xúc với các mối nguy trong các công việc đòi hỏi khắt khe về thể chất, bao gồm cả xử lý vật liệu bằng tay và nâng vật nặng hoặc nâng lặp lại, đứng lâu và nhiệm vụ lắp ráp có tính lặp lại hoặc lực phải được xác định, đánh giá và kiểm soát.

6. BẢO VỆ MÁY MÓC

Phải đánh giá các mối nguy trong quá trình sản xuất và máy móc khác. Bảo vệ vật lý, khóa liên động và các rào cản phải được cung cấp và duy trì đúng nơi máy móc tạo ra mối nguy gây thương tích cho người lao động.

7. VỆ SINH, THỰC PHẨM VÀ NHÀ Ở

Người lao động phải được sẵn sàng tiếp cận các công trình vệ sinh sạch sẽ, nước uống và chuẩn bị thực phẩm, bảo quản và nơi ăn uống hợp vệ sinh. Ký túc xá cho người lao động do Bên Tham Gia hoặc một đại lý lao động cung cấp phải được duy trì sạch sẽ và an toàn và có lối thoát hiểm phù hợp, nước nóng để tắm bồn và tắm vòi sen, chiếu sáng đầy đủ, thông

molex	MOLEX CODE OF CONDUCT FOR SUPPLIERS	Number:	Doc Part	Doc Type
		2156770003	VI	QMD
EC Number: 794617			Rev: H	

gió điều hòa đầy đủ, nơi bảo quản đồ dùng cá nhân và tài sản có giá trị an toàn và không gian cá nhân hợp lý cùng với quyền ra vào phù hợp.

8. THÔNG TIN VỀ SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN

Các Bên Tham Gia phải cung cấp cho người lao động thông tin và chương trình huấn luyện về sức khỏe và an toàn tại nơi làm việc bằng ngôn ngữ của người lao động hoặc bằng ngôn ngữ mà người lao động có thể hiểu được về tất cả các mối nguy hiểm tại nơi làm việc mà người lao động bị phơi nhiễm, bao gồm nhưng không giới hạn ở các mối nguy hiểm về cơ khí, điện, hóa chất và các mối nguy vật lý. Thông tin liên quan đến sức khỏe và an toàn phải được đăng rõ ràng tại cơ sở hoặc đặt tại địa điểm nơi nhân viên dễ nhận thấy và tiếp cận. Thông tin về sức khỏe và đào tạo sẽ bao gồm nội dung về các rủi ro cụ thể đối với nhân khẩu học liên quan, ví dụ như giới tính và tuổi tác, nếu có. Việc đào tạo phải được cung cấp cho tất cả người lao động trước khi bắt đầu công việc và thường xuyên sau đó. Người lao động được khuyến khích nêu lên bất kỳ mối quan ngại nào về sức khỏe và an toàn mà không bị trả đũa.

C. MÔI TRƯỜNG

Trong tất cả các chức năng kinh doanh, các Bên Tham Gia hiểu rằng trách nhiệm về môi trường là một phần không thể thiếu khi sản xuất ra các sản phẩm đẳng cấp thế giới. Các Bên Tham Gia phải xác định các tác động môi trường và giảm thiểu những hưởng xấu đến cộng đồng, môi trường và tài nguyên thiên nhiên, đồng thời với việc bảo vệ sức khỏe và an toàn của người dân.

Các tiêu chuẩn môi trường như sau:

1. GIẤY PHÉP VÀ BÁO CÁO VỀ MÔI TRƯỜNG

Phải xin, duy trì và luôn cập nhật tất cả các giấy phép môi trường cần thiết (ví dụ như giám sát xả chất thải), phê duyệt và đăng ký và các yêu cầu hoạt động và báo cáo của giấy phép đều phải được tuân thủ.

2. NGĂN NGỪA Ô NHIỄM VÀ BẢO TỒN TÀI NGUYÊN

Phát thải và thải các chất gây ô nhiễm và việc tạo ra chất thải phải được giảm thiểu hoặc loại bỏ tại nguồn hoặc bằng các biện pháp như bổ sung các thiết bị kiểm soát ô nhiễm; sửa đổi quy trình sản xuất, các quy trình bảo trì cơ sở; hoặc bằng các phương thức khác. Việc sử dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên, bao gồm nước, nhiên liệu hoá thạch, khoáng sản và các sản phẩm từ rừng nguyên sinh phải được bảo tồn bằng cách thực hiện các biện pháp như thay đổi quy trình sản xuất, quy trình bảo trì cơ sở, thay thế vật liệu, tái sử dụng, bảo tồn, tái chế hoặc các phương thức khác.

3. CÁC CHẤT ĐỘC HẠI

Hóa chất, rác thải và các vật liệu khác tạo ra mối nguy cho con người hoặc môi trường cần được xác định, ghi nhãn và quản lý để đảm bảo việc xử lý, vận chuyển, lưu trữ, sử dụng, tái chế hoặc tái sử dụng và loại bỏ an toàn. Dữ liệu về chất thải nguy hại phải được theo dõi và ghi lại.

4. CHẤT THẢI RẮN

Các Bên Tham Gia phải thực hiện cách tiếp cận có hệ thống để xác định, quản lý, giảm thiểu và loại bỏ hoặc tái chế chất thải rắn (không độc hại) một cách có trách nhiệm. Dữ liệu về chất thải phải được theo dõi và ghi lại.

5. PHÁT THẢI RA KHÔNG KHÍ

Việc phát thải các hóa chất hữu cơ dễ bay hơi, bình xịt, các chất ăn mòn, các loại hạt, các chất làm suy giảm ozone và các phụ phẩm đốt cháy được tạo ra từ các hoạt động cần được phân loại, thường xuyên theo dõi, kiểm soát và xử lý theo yêu cầu trước khi được thải ra. Các chất làm suy giảm ozon phải được quản lý hiệu quả theo Nghị Định Thư Montreal và các quy định hiện hành. Các Bên Tham Gia phải thực hiện việc giám sát thường xuyên hiệu suất của các hệ thống kiểm soát phát thải ra không khí của mình.

6. CÁC HẠN CHẾ VỀ VẬT LIỆU

Các Bên Tham Gia phải tuân thủ tất cả các luật và quy định hiện hành và yêu cầu của khách hàng về việc cấm hoặc hạn chế các chất cụ thể trong các sản phẩm và sản xuất, bao gồm ghi nhãn để tái chế và loại bỏ.

7. QUẢN LÝ NƯỚC

Các Bên Tham Gia phải thực hiện chương trình quản lý nước có ghi chép, mô tả và giám sát nguồn nước, việc sử dụng và xả nước; tìm kiếm cơ hội để bảo tồn nguồn nước; và kiểm soát các kênh nhiễm bẩn. Tất cả nước thải phải được phân loại, theo dõi, kiểm soát và xử lý theo quy định trước khi xả hoặc thải bỏ. Các Bên Tham Gia phải tiến hành giám sát thường xuyên hiệu suất của các hệ thống xử lý và chứa nước thải nhằm đảm bảo hiệu suất tối ưu và tuân thủ quy định.

8. TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG VÀ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

Các bên tham gia phải thiết lập và báo cáo dựa trên mục tiêu giảm khí nhà kính tuyệt đối trên toàn doanh nghiệp. Việc tiêu thụ năng lượng và tất cả các Phạm Vi 1, 2 và các mục phát thải khí nhà kính quan trọng thuộc Phạm vi 3 phải được theo dõi, ghi chép và báo cáo công khai. Các Bên Tham Gia cần tìm phương pháp để nâng cao hiệu quả năng lượng và giảm thiểu tiêu thụ năng lượng và phát thải khí nhà kính của mình.

D. ĐẠO ĐỨC

Để đáp ứng các trách nhiệm xã hội và đạt được thành công trên thương trường, các Bên Tham Gia và đại lý của mình cần duy trì các tiêu chuẩn đạo đức cao nhất, bao gồm các nội dung sau:

1. LIÊM CHÍNH TRONG KINH DOANH

Phải duy trì các tiêu chuẩn liêm chính cao nhất trong tất cả các giao dịch kinh doanh. Các Bên Tham Gia phải có chính sách không khoan nhượng để nghiêm cấm bất kỳ và tất cả các hình thức hối lộ, tham nhũng, tống tiền và biển thủ.

2. LỢI THẾ KHÔNG CHÍNH ĐÁNG

Không được hứa hẹn, cung cấp, ủy quyền, tặng hoặc nhận hối lộ hoặc cách thức khác để đạt được lợi thế không chính đáng hoặc không phù hợp. Quy định cấm này bao gồm việc hứa hẹn, cung cấp, ủy quyền, tặng hoặc nhận bất cứ thứ gì có giá trị, dù là trực tiếp hay gián tiếp thông qua một bên thứ ba, nhằm có được hoặc duy trì công việc kinh doanh, trao công việc kinh doanh cho bất kỳ ai hoặc để đạt được một lợi thế không chính đáng. Phải triển khai các quy trình giám sát, lưu giữ hồ sơ và thực thi để đảm bảo tuân thủ luật chống tham nhũng.

3. CÔNG BỐ THÔNG TIN

Tất cả các giao dịch kinh doanh phải được thực hiện minh bạch và phản ánh chính xác trên sổ sách kinh doanh và hồ sơ của Bên Tham Gia. Thông tin về lao động, sức khỏe và an toàn, hoạt động môi trường, hoạt động kinh doanh, cơ cấu, tình hình tài chính và hiệu quả kinh doanh của bên tham gia phải được công bố phù hợp với các quy định áp dụng và các thực tiễn hiện hành của ngành. Việc giả mạo hồ sơ hoặc viện dẫn sai điều kiện hoặc các thực hành trong chuỗi cung ứng là điều không thể chấp nhận.

4. SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Quyền sở hữu trí tuệ phải được tôn trọng. Phải thực hiện chuyển giao công nghệ và bí quyết theo cách bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; và phải bảo vệ thông tin khách hàng và nhà cung cấp.

5. KINH DOANH, QUẢNG CÁO VÀ CẠNH TRANH CÔNG BẰNG

Phải duy trì các tiêu chuẩn kinh doanh, quảng cáo và cạnh tranh công bằng.

6. BẢO VỆ DANH TÍNH VÀ KHÔNG TRẢ ĐŨA

Phải duy trì các chương trình đảm bảo tính bí mật, ẩn danh và bảo vệ nhà cung cấp và các nhân viên tố cáo, trừ khi bị pháp luật cấm. Bên Tham Gia

molex	MOLEX CODE OF CONDUCT FOR SUPPLIERS	Number:	Doc Part	Doc Type
		2156770003	VI	QMD
EC Number: 794617			Rev: H	

phải có quy trình trao đổi thông tin dành cho nhân viên để họ có thể nêu lên bất kỳ mối lo ngại nào mà không sợ bị trả đũa.

7. TÌM NGUỒN CUNG ỨNG KHOÁNG SẢN CÓ TRÁCH NHIỆM

Các Bên Tham Gia phải áp dụng chính sách và thực hiện thẩm định về nguồn và chuỗi hành trình sản phẩm tantalum, thiếc, vonfram, vàng và coban trong các sản phẩm mà mình sản xuất để đảm bảo một cách hợp lý rằng chúng có nguồn gốc theo cách phù hợp với Hướng Dẫn Thẩm Định của Tổ Chức Hợp Tác và Phát Triển Kinh Tế (OECD) về Cung Ứng Có Trách Nhiệm Các Khoáng Sản Từ Khu Vực Bị Ảnh Hưởng Do Xung Đột Và Khu Vực Có Nguy Cơ Cao hoặc khung thẩm định tương đương và được công nhận.

8. QUYỀN RIÊNG TƯ

Các Bên Tham Gia phải cam kết bảo vệ các kỳ vọng về quyền riêng tư hợp lý đối với thông tin cá nhân của tất cả những người mình hợp tác cùng, bao gồm cả các nhà cung cấp, khách hàng, người tiêu dùng và nhân viên. Các Bên Tham Gia phải tuân thủ luật về quyền riêng tư và an ninh thông tin và các yêu cầu của cơ quan quản lý khi thu thập, lưu trữ, xử lý, truyền tải và chia sẻ thông tin cá nhân.

E. CÁC HỆ THỐNG QUẢN LÝ

Các Bên Tham Gia cần thông qua hoặc thiết lập một hệ thống quản lý có phạm vi liên quan đến nội dung của Bộ Quy Tắc này. Hệ thống quản lý phải được thiết kế để đảm bảo: (a) phù hợp với pháp luật, quy định hiện hành và yêu cầu của khách hàng liên quan đến các hoạt động và sản phẩm của bên tham gia; (b) phù hợp với Bộ Quy Tắc này; và (c) xác định và giảm thiểu rủi ro hoạt động liên quan đến Bộ Quy Tắc này. Hệ thống cũng cần tạo điều kiện cho việc cải tiến liên tục.

Hệ thống quản lý cần có những yếu tố sau:

1. CAM KẾT CỦA CÔNG TY

Các Bên Tham Gia phải thiết lập các tuyên bố về nhân quyền, sức khỏe và an toàn, chính sách môi trường và đạo đức khẳng định cam kết của Bên Tham Gia về thẩm định và cải tiến liên tục, được lãnh đạo điều hành công ty xác nhận. Các tuyên bố về chính sách phải được công khai và thông tin cho người lao động bằng ngôn ngữ mà họ hiểu thông qua các kênh có thể tiếp cận.

2. TRÁCH NHIỆM VÀ TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH CỦA LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ

Bên Tham Gia phải xác định rõ giám đốc điều hành và đại diện của công ty chịu trách nhiệm đảm bảo việc thực hiện các hệ thống quản lý và các chương trình liên quan. Lãnh đạo quản lý cấp cao phải thường xuyên đánh giá tình trạng của hệ thống quản lý.

molex	MOLEX CODE OF CONDUCT FOR SUPPLIERS	Number:	Doc Part	Doc Type
		2156770003	VI	QMD
EC Number: 794617			Rev: H	

3. YÊU CẦU PHÁP LÝ VÀ CỦA KHÁCH HÀNG

Các Bên Tham Gia phải áp dụng hoặc thiết lập một quy trình xác định, giám sát và hiểu các điều luật, quy định hiện hành và yêu cầu của khách hàng, bao gồm các yêu cầu của Bộ Quy Tắc này.

4. ĐÁNH GIÁ RỦI RO VÀ QUẢN LÝ RỦI RO

Các Bên Tham Gia phải áp dụng hoặc thiết lập một quy trình để xác định các rủi ro về tuân thủ pháp luật, môi trường, sức khỏe và an toàn, thực hành lao động và đạo đức, bao gồm các rủi ro về nhân quyền và tác động nghiêm trọng đến môi trường, liên quan đến hoạt động của Bên Tham Gia. Các Bên Tham Gia phải xác định tầm quan trọng tương đối của mỗi rủi ro và thực hiện các biện pháp kiểm soát theo quy trình và hữu hình phù hợp để kiểm soát rủi ro được xác định và đảm bảo tuân thủ quy định.

5. MỤC TIÊU CẢI THIỆN

Các Bên Tham Gia phải thiết lập các mục tiêu thực hiện, mục đích và kế hoạch triển khai hoạt động bằng văn bản để cải thiện hoạt động xã hội, môi trường, sức khỏe và an toàn của Bên Tham Gia, bao gồm đánh giá định kỳ hoạt động của Bên Tham Gia trong việc đạt được những mục tiêu đó.

6. ĐÀO TẠO

Các Bên Tham Gia phải thiết lập các chương trình đào tạo cho quản lý và người lao động để thực hiện các chính sách, thủ tục và mục tiêu cải thiện của Bên Tham Gia và để đáp ứng yêu cầu pháp lý hiện hành và của cơ quan quản lý.

7. TRAO ĐỔI THÔNG TIN

Các Bên Tham Gia phải thiết lập quy trình trao đổi thông tin rõ ràng và chính xác về các chính sách, thực hành, kỳ vọng và hiệu suất của Bên Tham Gia đối với người lao động, nhà cung cấp và khách hàng.

8. SỰ THAM GIA CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG/BÊN LIÊN QUAN VÀ TIẾP CẬN BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC

Các Bên Tham Gia phải thiết lập các quy trình liên tục trao đổi thông tin hai chiều với người lao động, đại diện của họ và các bên liên quan khác nếu có liên quan hoặc cần thiết. Quy trình này phải nhằm mục đích thu thập phản hồi về các thực hành và điều kiện hoạt động được đề cập trong Bộ Quy Tắc này và thúc đẩy cải tiến liên tục. Người lao động phải được cung cấp một môi trường an toàn để khiếu nại và phản hồi mà không sợ bị trả thù hoặc trả đũa.

9. KIỂM TOÁN VÀ ĐÁNH GIÁ

Các Bên Tham Gia phải tự đánh giá định kỳ để đảm bảo việc tuân thủ các yêu cầu pháp lý và của cơ quan quản lý, nội dung của Bộ Quy Tắc và các yêu cầu trong hợp đồng với khách hàng liên quan đến trách nhiệm xã hội và môi trường.

10. QUY TRÌNH HÀNH ĐỘNG KHẮC PHỤC

Các Bên Tham Gia phải có quy trình sửa chữa kịp thời các thiếu sót được xác định thông qua đánh giá, thanh tra, điều tra và rà soát nội bộ hoặc bên ngoài.

11. TÀI LIỆU VÀ HỒ SƠ

Các Bên Tham Gia phải tạo và duy trì các tài liệu và hồ sơ tuân thủ quy định và phù hợp với các yêu cầu của công ty và bảo mật thích hợp để bảo vệ quyền riêng tư.

12. TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ CUNG CẤP

Các Bên Tham Gia phải thiết lập quy trình trao đổi về các yêu cầu của Bộ Quy Tắc này với các nhà cung cấp và để giám sát việc nhà cung cấp tuân thủ Bộ Quy Tắc.

6. CÁC YÊU CẦU BỔ SUNG CỦA MOLEX

6.1 NGUỒN CUNG ỨNG KHOÁNG SẢN CÓ TRÁCH NHIỆM

Các nhà cung cấp nguyên liệu và/hoặc sản phẩm có chứa 3TG (thiếc, tungsten, tantal, vàng), coban hoặc các khoáng chất khác phải có chính sách để đảm bảo họ không trực tiếp hoặc gián tiếp tài trợ hoặc mang lại lợi ích cho các nhóm vũ trang hoặc góp phần vi phạm nhân quyền nghiêm trọng ở các khu vực bị ảnh hưởng bởi xung đột và có rủi ro cao. Các nhà cung cấp phải thực hiện thẩm định về nguồn gốc và chuỗi hành trình sản phẩm của các khoáng sản này một cách nhất quán với Hướng dẫn của OECD (Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế) về Chuỗi cung ứng Khoáng sản có Trách nhiệm từ các Khu vực bị Ảnh hưởng bởi Xung đột và có Rủi ro Cao (Hướng dẫn Thẩm định của OECD) hoặc một khung chính sách thẩm định tương đương và được công nhận. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo **Chính sách Cung ứng Khoáng sản Có Trách nhiệm (2156770001)**.

6.2 XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Molex kỳ vọng các quyết định kinh doanh được đưa ra vì lợi ích tốt nhất của công ty. Cần tránh bất kỳ tình huống nào tạo ra hoặc có vẻ tạo ra xung đột giữa lợi ích cá nhân và lợi ích của Molex.

6.3 QUÀ TẶNG VÀ CHIÊU ĐÃI

Quà tặng và chiêu đãi là không cần thiết để tiến hành kinh doanh với Molex và có thể dẫn đến hoặc có vẻ dẫn đến xung đột lợi ích. Vì vậy, chúng tôi yêu cầu không tặng quà hoặc chiêu đãi. Nhân viên Molex, với rất ít trường hợp

ngoại lệ được phê duyệt cụ thể, bị cấm nhận quà và chiêu đãi do nhà cung cấp cung cấp. Nhà cung cấp cố tình lạm dụng yêu cầu này có thể bị loại khỏi danh sách nhà cung cấp được phê duyệt.

6.4 TƯƠNG TÁC VỚI CHÍNH PHỦ

Các nhà cung cấp không được phép thay mặt Molex tương tác với các cơ quan hoặc viên chức chính phủ, bao gồm cả việc đệ trình bằng văn bản hoặc bằng lời khi chưa được sự cho phép rõ ràng bằng văn bản của người đại diện được ủy quyền của Molex. Trong mọi trường hợp, Nhà cung cấp không được cung cấp bất kỳ thứ gì có giá trị cho các viên chức chính phủ khi chưa được sự cho phép rõ ràng bằng văn bản từ đại diện được ủy quyền của Molex.

6.5 KINH DOANH, QUẢNG CÁO VÀ CẠNH TRANH CÔNG BẰNG

Molex tin tưởng vào sự cạnh tranh tự do và cởi mở, đồng thời tuân thủ nghiêm ngặt mọi luật cạnh tranh công bằng và chống độc quyền hiện hành ở nhiều quốc gia nơi Molex tiến hành kinh doanh. Nhà cung cấp phải tuân thủ tất cả các luật và quy định hiện hành liên quan đến cạnh tranh công bằng, quảng cáo và chống độc quyền.

6.6 SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Giá trị của các ý tưởng, sáng tạo, đổi mới, tác phẩm có quyền tác giả và thông tin độc quyền (“Sở hữu Trí tuệ”) thường vượt quá giá trị của những hạng mục hữu hình hơn, ví dụ như tài sản vật chất. Các nhà cung cấp không được phép sử dụng Tài sản Trí tuệ của Molex cho lợi ích cá nhân hoặc cho lợi nhuận hoặc lợi ích của những người bên ngoài Molex. Thay vào đó, chỉ được phép sử dụng Tài sản Trí tuệ của Molex để phục vụ các mục đích mà Molex đã thuê Nhà cung cấp.

Nhà cung cấp không được phép sử dụng logo hoặc tài liệu tiếp thị của Molex (dù trên trang web, tài liệu hay các trang khác) khi chưa được sự đồng ý trước bằng văn bản của Molex, và có thể bị từ chối theo quyết định riêng của Molex.

Bên cạnh nghĩa vụ sử dụng và bảo vệ hợp lý Tài sản Trí tuệ của Molex, Nhà cung cấp còn có nghĩa vụ đảm bảo sự tôn trọng tương tự đối với Tài sản Trí tuệ của các bên khác. Do đó, Nhà cung cấp không được sao chép, phát tán hoặc sử dụng Tài sản Trí tuệ của các bên khác khi ở tại cơ sở của Molex hoặc khi thực hiện các dịch vụ cho Molex, trừ khi được Molex cho phép rõ ràng bằng văn bản.

6.7 CẢN TRỌNG TRONG TRUYỀN THÔNG VÀ MẠNG XÃ HỘI

Nhà cung cấp phải trao đổi các thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh của Molex hoặc với nhân viên của Molex một cách có trách nhiệm, nhất quán với mục đích kinh doanh của việc liên lạc đó. Trong mọi trường hợp, thông tin liên lạc phải trung thực và tránh phóng đại, suy đoán, ngôn ngữ không phù hợp hoặc nhận xét hay mô tả mang tính xúc phạm. Quy định này áp dụng cho tất cả các hình thức giao tiếp, dù bằng văn bản hay lời nói. Chỉ được thực

molex	MOLEX CODE OF CONDUCT FOR SUPPLIERS	Number:	Doc Part	Doc Type
		2156770003	VI	QMD
EC Number: 794617			Rev: H	

hiện các giao tiếp kinh doanh bằng văn bản với Molex thông qua các công cụ kinh doanh được cho phép. Nhà cung cấp phải nhận được sự cho phép cụ thể từ đại diện được ủy quyền của Molex trước khi đưa ra bất kỳ tuyên bố nào liên quan đến Molex với bất kỳ đại diện truyền thông nào và trong bất kỳ môi trường mạng xã hội nào.

6.8 PHƯƠNG THỨC SỬ DỤNG ĐIỆN TỬ ĐƯỢC CHẤP NHẬN

Molex có thể cung cấp cho Nhà cung cấp một số công cụ công nghệ thông tin và truyền thông nhất định (ví dụ: máy tính, email, tin nhắn tức thời, truy cập mạng), nếu phù hợp với các hoạt động của Nhà cung cấp thay mặt cho Molex. Bất kể được cấp công cụ công nghệ thông tin hoặc truyền thông nào, Nhà cung cấp phải sử dụng chúng theo cách có thể chấp nhận và để phục vụ cho mục đích kinh doanh phù hợp. Quy định này áp dụng đối với tất cả các thông tin liên lạc liên quan đến hoạt động kinh doanh của Molex hoặc nhân viên của Molex, bất kể thông tin liên lạc đó được thực hiện thông qua thiết bị do Molex sở hữu hay bằng cách khác. Việc sử dụng không phù hợp các công cụ giao tiếp điện tử bao gồm, nhưng không giới hạn ở:

- Tiếp cận, phát tán hoặc lưu trữ các tài liệu có thể bị coi là phi đạo đức, không phù hợp, xúc phạm, thiếu tôn trọng hoặc lạm dụng người khác.
- Gửi, nhận, chuyển tiếp hoặc sao chép thông tin vi phạm luật bản quyền.
- Tiến hành các hoạt động hoặc kinh doanh bất hợp pháp không liên quan đến các dịch vụ được cung cấp cho Molex.
- Trình bày sai về bản thân rằng mình là một cá nhân khác hoặc nhân viên của Molex.

6.9 AN NINH VÀ SỬ DỤNG HỢP LÝ TÀI SẢN CỦA MOLEX

Nhà cung cấp có thể có quyền truy cập vào tài sản hoặc quỹ của Molex và Nhà cung cấp đó phải quản lý các tài sản này một cách liêm chính và tránh lạm dụng. Gian lận, trộm cắp, tham ô hoặc các cách thức không phù hợp khác để chuyển tài sản của Molex là bất hợp pháp và phi đạo đức. Tồn thất thường có thể được hạn chế thông qua các biện pháp phòng ngừa thông thường, bao gồm nhưng không giới hạn ở các biện pháp sau:

- Đảm bảo thiết bị, vật tư và tài liệu của Molex không bị trộm cắp hoặc sử dụng trái phép và
- Báo cáo về những người hoặc hoạt động đáng ngờ cho Molex.

6.10 AN NINH THƯƠNG MẠI VÀ C-TPAT

Molex được chứng nhận C-TPAT và tuân thủ đầy đủ các tiêu chuẩn an ninh C-TPAT. Nếu Nhà cung cấp vận chuyển hàng hóa cho Molex vào Hoa Kỳ, Nhà cung cấp phải tuân thủ C-TPAT. Các nhà cung cấp được khuyến khích theo dõi thông tin của Molex trên cổng thông tin C-TPAT để theo dõi mọi thay đổi trạng thái trong tương lai.

(C-TPAT: Quan Hệ Đối Tác Hải Quan-Thương Mại Chống Khủng Bạo: trang web tại <https://www.cbp.gov/border-security/ports-entry/cargo-security/ctpat>).

6.11 THỰC HIỆN, GIÁM SÁT VÀ TUÂN THỦ

Mỗi Nhà cung cấp phải thiết lập các quy trình để đảm bảo việc tuân thủ các điều khoản này. Trong quá trình đánh giá Nhà cung cấp của mình, Nhà cung cấp phải xác nhận việc sẽ tuân thủ Bộ Quy tắc này bằng cách ký vào một mẫu do Molex cung cấp bằng văn bản hoặc đường điện tử, và Nhà cung cấp phải thông báo cho Molex trong khoảng thời gian hợp lý nếu họ biết về các hành vi không tuân thủ có thể tạo ra rủi ro cho Molex khi tiến hành hoạt động kinh doanh thay mặt cho Molex.

6.11.1 ĐIỀU TRA BÁO CÁO

Nhà cung cấp sẽ hoàn toàn hợp tác với các cuộc điều tra của Molex. Trong phạm vi thích hợp, việc bảo mật sẽ được duy trì phù hợp với trách nhiệm pháp lý và đạo đức của Molex.

6.11.2 HÀNH ĐỘNG KHẮC PHỤC

Nếu qua điều tra, Molex chứng minh được một hành vi là vi phạm pháp luật hoặc vi phạm đạo đức thì hành động khắc phục sẽ được thực hiện. Bất kỳ Nhà cung cấp nào vi phạm pháp luật hoặc Bộ Quy tắc này sẽ phải thực hiện hành động khắc phục thích hợp, có tính đến các điều khoản hợp đồng có hiệu lực giữa Molex và Nhà cung cấp đó.

6.11.3 ĐÁNH GIÁ VÀ ĐẢM BẢO

Trong chương trình đánh giá Nhà cung cấp, Molex cũng có thể yêu cầu đánh giá cơ sở hạ tầng của Nhà cung cấp. Trong trường hợp phát hiện ra các hành vi không tuân thủ nghiêm trọng đối với Bộ Quy tắc này và Nhà cung cấp không sửa chữa trong khoảng thời gian thích hợp do Molex quy định, Molex có quyền loại bỏ Nhà cung cấp đó khỏi Danh sách Nhà cung cấp được Molex phê duyệt.

6.11.4 NGOẠI LỆ

Bộ Quy tắc này sẽ được sử dụng làm nền tảng cho các hoạt động lao động và việc làm, môi trường, sức khỏe và an toàn toàn cầu cũng như các biện pháp tuân thủ và đạo đức cho tất cả các Nhà cung cấp. Do đó, mọi trường hợp ngoại lệ đối với Bộ Quy tắc đều phải được Lãnh đạo phụ trách Mua sắm Toàn cầu của Molex phê duyệt.

6.12 CÂU HỎI HOẶC LO NGẠI

Molex đặc biệt khuyến khích các Nhà cung cấp cảm thấy bị nhân viên Molex hoặc Nhà cung cấp khác gây áp lực vi phạm Bộ Quy tắc kịp thời nêu lên mối lo ngại với hệ thống Hướng dẫn ([Hướng dẫn Molex](#)) để nêu lên mối lo ngại hoặc đặt câu hỏi về hành vi đạo đức, hành vi vi phạm pháp luật, chính sách hoặc tiêu chuẩn của công ty đã hoặc có thể xảy ra.

Hướng dẫn là một hệ thống báo cáo bảo mật, an toàn do một bên thứ ba độc lập điều hành thay mặt cho Molex. Hệ thống Hướng dẫn hoạt động 24 giờ

một ngày và cho phép nhân viên hoặc bất kỳ bên thứ ba nào báo cáo ẩn danh, nếu được pháp luật cho phép. Nghiêm cấm trả đũa bất kỳ ai có thiện chí nêu lên mối lo ngại hoặc tham gia vào quá trình đánh giá tuân thủ.

7. PHỤ LỤC

Không

8. LỊCH SỬ SỬA ĐỔI

Sửa đổi	Ngày	Mô tả
A	11/11/2005	Ban hành lần đầu theo số CSR-699010-003.
B	18/6/2012	Bổ sung tài liệu tham khảo, định nghĩa, làm rõ Phần 5.0 bao gồm các tiêu đề phần. Bổ sung phần Đạo đức và Các Hệ thống Quản lý.
C	18/7/2012	Thêm phần làm rõ trong Mục 5.3-Đạo đức. Cập nhật tham chiếu đến mẫu xác nhận trong Mục 6.0.
D	30/6/2015	Sửa đổi để phù hợp với phiên bản Bộ Quy tắc Ứng xử của EICC thay đổi từ 4.0 thành 5.0, cũng như sửa đổi Bộ Quy tắc Ứng xử của Molex.
E	06/7/2018	Sửa đổi để phù hợp với phiên bản Bộ Quy tắc Ứng xử RBA (trước đây là EICC) thay đổi từ 5.0 thành 6.0 cũng như các yêu cầu cụ thể khác của khách hàng.
F	07/4/2020	Cập nhật tài liệu tham khảo (phần 3).
G	---	Không có bản sửa đổi G
H	23/6/2024	Thay đổi số tài liệu thành 2156770003 Sửa đổi để phù hợp với phiên bản Bộ Quy tắc Ứng xử RBA thay đổi từ 7.0 thành 8.0. Làm rõ một số điểm nhỏ trong các mục 6.6 và 6.8.